

# SÀI GÒN ME KONG NPK 6-2-2

- **MSPB:** 01712
- **Dạng phân bón:** Dạng lỏng
- **Màu sắc phân bón:** Đen nâu
- **Nguồn gốc:** Sản xuất trong nước

## CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG PHÂN BÓN

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Hàm lượng	Phương pháp phân tích
Hàm lượng N <sub>ts</sub>	%	6	
Hàm lượng P <sub>2</sub> O <sub>5hh</sub>	%	2	TCVN 5815:2018
Hàm lượng K <sub>2</sub> O <sub>5hh</sub>	%	2	TCVN 5815:2018
Hàm lượng S	ppm	500	TCVN 8560:2018
Hàm lượng Mg	ppm	500	TCVN 9296:2012
Hàm lượng Fe	ppm	300	TCVN 9285:2018
Hàm lượng Cu	ppm	300	TCVN 9283:2018
Hàm lượng Zn	ppm	300	TCVN 9286:2018
Hàm lượng Mn	ppm	150	TCVN 9289:2018
Hàm lượng Mo	ppm	50	TCVN 9288:2012
Tỷ trọng		1,1	TCVN 9283:2018
pH <sub>H<sub>2</sub>O</sub>		5	TCVN 3731:2007
			TCVN 6492:2011

## CÔNG DỤNG

### Đối với cây ăn trái:

- Bổ sung các hợp chất hữu cơ sinh học giúp cây giải độc và tăng cường sức chống chịu với điều kiện ngoại cảnh bất lợi, tăng sức đề kháng với sâu bệnh hại.
- Bổ sung các nguyên tố dinh dưỡng trung và vi lượng dạng chelate, giúp cây hấp thu hiệu quả các chất dinh dưỡng.
- Tăng khả năng quang hợp, tăng năng suất và chất lượng.
- Giúp cây kéo đợt nhanh, bung đợt nhiều, mập đợt, lá to dày và bóng mượt.
- Chống rụng trái non, hạn chế méo trái và trái bị lệch tâm
- Giúp rễ hấp thu mạnh chất dinh dưỡng.

### Đối với lúa:

- Bổ sung các hợp chất hữu cơ sinh học giúp cây giải độc và tăng cường sức chống chịu với điều kiện ngoại cảnh bất lợi, tăng sức đề kháng với sâu bệnh hại.
- Bổ sung các nguyên tố dinh dưỡng trung và vi lượng dạng chelate, giúp cây hấp thu hiệu quả các chất dinh dưỡng,.
- Tăng quang hợp, giúp cứng cây chống đổ ngã, đẻ nhánh mạnh.
- Đòng khỏe trở đồng loạt, kéo dài màu xanh lá đòng.
- Tăng cường chuyển hóa tinh bột, vỏ gạo cực nhanh, bông to dài, tăng tỉ lệ hạt chắc, hạt lúa vàng sáng, tăng năng suất.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Loại cây trồng	Liều lượng	Thời kỳ bón
Cây ăn trái	Pha 50 ml (2 nắp)/binh 16 lit	Mới trồng. Phun hoặc tưới cho cây định kỳ 10 - 15 ngày/lần.
	Pha 75 ml (3 nắp)/binh 16 lit	Tạo tán. Phun khi đợt vừa nhú ra, sau đó phun định kỳ 14 - 21 ngày/lần.
	Pha 75 ml (3 nắp)/binh 16 lit	Ra bông và nuôi trái. Phun lúc 10 ngày trước khi ra hoa và phun định kỳ 10 - 15 ngày/lần từ sau khi hoa xả nhụy và đậu trái cho đến khi trái lớn tối đa.

## PHƯƠNG PHÁP BÓN

- Phun qua lá

## YẾU TỐ HẠN CHẾ TRONG PHÂN BÓN ĐĂNG KÝ

Tên yếu tố	Đơn vị tính	Hàm lượng	Phương pháp phân tích
Thủy ngân (Hg)	mg/kg hoặc mg/l hoặc ppm khối lượng	≤ 2	Ref. AOAC 971.21
Chì (Pb)	mg/kg hoặc mg/l hoặc ppm khối lượng	≤ 200	TCVN 9290:2018
Asen (As)	mg/kg hoặc mg/l hoặc ppm khối lượng	≤ 10	Ref. TCVN 8467:2010
Cadimi (Cd)	mg/kg hoặc mg/l hoặc ppm khối lượng	≤ 5	TCVN 9291:2018
<i>E.coli</i>	MPN/g hoặc MPN/ml hoặc CFU/g hoặc CFU/ml	< 1,1x10 <sup>3</sup>	Ref. TCVN 6846:2007
<i>Salmonella</i>	CFU/g hoặc CFU/ml	KPH	Ref. TCVN 10780-1:2017
Yếu tố khác			